

PHỤ LỤC
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA
THỎA THUẬN THÚC ĐẨY THƯƠNG MẠI SONG PHƯƠNG GIỮA
VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

(Kèm theo Tờ trình Chính phủ số /TTr-BTC ngày tháng năm 2019)

I. Đánh giá tổng thể:

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, Dự thảo Nghị định đã đảm bảo được các yêu cầu sau:

- *Phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp:* Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, trong đó có chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng. Việc triển khai xây dựng dự thảo Nghị định ban hành quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam – Campuchia (Bản Thỏa thuận) nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động thương mại, đầu tư và sản xuất giữa Việt Nam và Campuchia.

Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, Luật Hải quan năm 2014.

- *Đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật:* Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2019-2020 đã được rà soát, đảm bảo tương thích, đồng bộ với các Luật, Nghị định liên quan như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Luật Thương mại.

- *Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:* Các nội dung của dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam – Campuchia và các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên.

II. Việc ban hành các văn bản của Bộ Tài chính để thực hiện các Thỏa thuận thương mại song phương Việt Nam – Campuchia trong thời gian qua:

Ngày 10/10/2005 tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ Hoàng gia Campuchia đã ký Tuyên bố chung Việt Nam – Campuchia về việc hai nước thoả thuận sớm đưa ra chính sách ưu đãi thuế quan cho hàng hoá xuất xứ từ mỗi nước.

Theo đó, nhằm thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia, Chính phủ hai nước đã ký kết các Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương từ năm 2006 đến nay, trong đó có quy định ưu đãi về thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng có xuất xứ từ hai nước. Sau khi Chính phủ

hai nước ký Bản Thoả thuận, căn cứ thẩm quyền quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Bộ Tài chính đều ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện. Cụ thể như sau:

1. Năm 2006: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận ký ngày 03/08/2006 giữa Bộ Thương mại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa (CHXHCN) Việt nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia về các mặt hàng nông sản có xuất xứ Campuchia được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam bằng 0%.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận, Bộ Tài chính có Quyết định số 60/2006/QĐ-BTC ngày 25/10/2006 quy định về thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

2. Năm 2007: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận ký ngày 05/11/2007 giữa Bộ Công thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia về danh mục những mặt hàng nông sản có xuất xứ từ Campuchia được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận, Bộ Tài chính có Quyết định số 08/2008/TT-BTC ngày 30/01/2008 quy định về thuế nhập khẩu đối với hàng nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

3. Năm 2010: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 29/10/2010 giữa Bộ Công thương nước CHXHCN Việt nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận, Bộ Tài chính có Thông tư số 68/2011/TT-BTC ngày 18/5/2011 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

4. Năm 2012: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 17/2/2012 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Vương quốc Campuchia.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận, Bộ Tài chính có Thông tư số 82/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

5. Năm 2013: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 26/12/2013 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia (Bản Thoả thuận 2013).

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận 2013, Bộ Tài chính có Thông tư số 40/2014/TT-BTC ngày 01/4/2014 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia.

6. Năm 2016: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 26/10/2016 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia (Bản Thoả thuận 2016).

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận 2016, Bộ Tài chính đã trình Chính

phủ ban hành Nghị định 24/2017/NĐ-CP quy định thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2016-2017.

III. Tổng quan tình hình xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Campuchia:

Việt Nam hiện là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Campuchia trong số hơn 140 quốc gia và vùng lãnh thổ có quan hệ thương mại với nước này. Kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Campuchia luôn duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực và ổn định, kim ngạch thương mại Việt Nam - Campuchia tăng bình quân 9,8%/năm.

Tính hết năm 2018, tổng kim ngạch thương mại Việt Nam - Campuchia đạt 4,7 tỉ USD, tăng 24% so với năm 2017. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Campuchia đạt 3,7 tỉ USD, tăng 34,8% và kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Campuchia đạt 963 triệu USD, giảm 5,5% so với năm 2017. Campuchia cũng là thị trường mà Việt Nam xuất siêu lớn với 2,8 tỷ USD trong năm 2018.

Việt Nam chủ yếu xuất khẩu các sản phẩm sau sang Campuchia: sắt thép các loại, hàng dệt may, xăng dầu, nguyên phụ liệu dệt may da giày, phân bón, sản phẩm từ chất dẻo, sản phẩm từ sắt thép, máy móc thiết bị phụ tùng, thức ăn gia súc và nguyên liệu. Trong khi đó, các mặt hàng chính mà Việt Nam nhập khẩu từ Campuchia bao gồm: hạt điều, cao su, gỗ, hàng rau quả, và lá thuốc lá.

Xuất nhập khẩu Việt Nam - Campuchia

Đơn vị tính: Triệu USD

STT		Năm 2016	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2017	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2018	Tốc độ tăng trưởng
	Tổng XNK	2.928	-13%	3.794	29,6%	4.703	24%
1	Kim ngạch XK	2.200	-8.8%	2.775	26,1%	3.740	34,8%
2	Kim ngạch NK	728	-23.8%	1.019	40%	963	-5,5%

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

IV. Đánh giá tình hình thực thi Bản Thỏa thuận 2016:

Trong khoảng thời gian từ 2016-2017, thuế suất nhập khẩu của hàng hóa từ Campuchia nhập khẩu và Việt Nam có thể được áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi MFN (thuế suất MFN), thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ATIGA (thuế suất ATIGA) hoặc mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Bản Thỏa thuận 2016 này.

Bản Thỏa thuận 2016 có thời gian thực hiện các ưu đãi bắt đầu từ ngày

26/10/2016 và kết thúc vào ngày 31/12/2017. Danh mục hàng hóa nhập khẩu được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% bao gồm 39 mã hàng. Năm 2016, không có mã hàng nào nhập khẩu từ Campuchia tận dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận 2016 này.

Năm 2017, theo số liệu nhập khẩu của Tổng cục Hải quan, có 11/39 mã hàng hóa trong danh mục được hưởng thuế suất theo Bản Thỏa thuận 2016 đã có kim ngạch nhập nhẫu về Việt Nam. Tuy nhiên, trong 11 mã hàng này, chỉ có 3 mã hàng đã tận dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận 2016, cụ thể như sau:

Đơn vị: USD

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Kim ngạch NK 2017	Kim ngạch NK 2017 tận dụng thuế suất theo Bản Thỏa thuận 2016
10.06	Lúa gạo.		
1006.10	- Thóc:		
1006.10.90	- - Loại khác	355.000	255.000
24.01	Thuốc lá lá chưa chế biến; phê liệu lá thuốc lá		
2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:		
2401.10.40	- - Loại Burley	339.000	210.000
2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)	8.616.000	8.616.000
Tổng		9.310.000	9.081.000

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Như vậy trong giai đoạn 2017, tổng kim ngạch nhập khẩu tận dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận 2016 là 9.081.000 USD, chiếm 0,89% tổng kim ngạch nhập khẩu 2017 từ Campuchia (1,019 tỷ USD).

Từ ngày 01/01/2018, Bản Thỏa thuận 2016 và Nghị định 24/2017/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành và chưa được gia hạn cho đến khi Bản Thỏa thuận giai đoạn 2019-2020 được ký ngày 26/02/2019. Do vậy trong năm 2018, không phát sinh kim ngạch nhập khẩu từ Campuchia tận dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận.

V. Đánh giá tác động việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận 2019-2020:

Theo cam kết tại Bản Thỏa thuận 2019-2020, biểu thuế của Bản Thỏa

thuận 2019-2020 đã được rút gọn xuống còn 32 mã hàng được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, so với 39 mã hàng như trong Bản Thỏa thuận 2016. Các mã hàng đã được giảm bớt bao gồm một số mặt hàng như: một số sản phẩm bằng plastic; thùng, hộp, vỏ chứa, bao và túi xách; vải dệt thoi khác từ xơ staple tổng hợp; xe đạp.

32 mã hàng được hưởng thuế suất của Bản Thỏa thuận 2019-2020, có tổng kim ngạch nhập khẩu và tổng thu từ thuế nhập khẩu từ trong 3 năm gần đây như sau:

	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Đơn vị tính
Tổng KNNK của 32 mã hàng trong Bản Thỏa thuận 2019-2020	5.780.054	17.153.116	8.619.098	USD
Tổng thu từ thuế NK của 32 mã hàng trong Bản Thỏa thuận 2019-2020	1.495.737	0	250.000.000	VNĐ

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Như đã phân tích ở Mục IV, năm 2017, tỷ lệ tổng kim ngạch nhập khẩu tận dụng thuế suất ưu đãi theo Bản Thỏa thuận 2016 so với tổng kim ngạch nhập khẩu 2017 từ Campuchia chỉ là 0,89%. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan về thu thuế nhập khẩu của 32 mặt hàng trong giai đoạn 2016-2018, số thu thuế nhập khẩu không đáng kể (cụ thể, năm 2016 thu thuế nhập khẩu là 1,495 triệu đồng, năm 2017 không phát sinh thu thuế nhập khẩu, năm 2018 thu thuế nhập khẩu là 250 triệu đồng). Ngoài ra, số thu thuế nhập khẩu trong giai đoạn này là số thu thuế chung (tức là cộng gộp của thu thuế nhập khẩu theo thuế suất MFN, thuế suất ATIGA và thuế suất theo Bản Thỏa thuận Việt Nam – Campuchia). Do vậy, khi Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2019-2020 đi vào hiệu lực, thì tổng thu từ thuế nhập khẩu của Việt Nam của những nhóm hàng chịu tác động sẽ không đáng kể./.